

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NGHI LỘC
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**

Bán án số: 04./2021/KDTM-ST
Ngày: 29-4-2021
(V/v tranh chấp hợp đồng tín dụng)

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGHI LỘC

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có;

Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa: ông Đinh Loan Hòa

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Quang Hòa; Ông Nguyễn Đức Dũng

Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Ông Đinh Xuân Giáp- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa: bà Hồ Thị Hậu- Kiểm sát viên.

Ngày 29/4/2021 tại Trụ sở tòa án nhân dân huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 84/2020/TLST-DS ngày 12/11/2020 về việc “tranh chấp hợp đồng tín dụng”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 05/2021/QĐXXST-KDTM-ST ngày 30/3/2021 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Quỹ tín dụng nhân dân N, thị xã C, tỉnh Nghệ An.

Địa chỉ: Số 116, đường Nguyễn Sinh Cung, phường N, thị xã C, tỉnh Nghệ An.

Đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Đức H; Chức vụ: Chủ tịch hội đồng quản trị. Có mặt.

Bị đơn: Bà Phùng Thị H; sinh năm 1983

Địa chỉ: xóm T, xã K, huyện N, Nghệ An. Vắng mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Lê Hải D, bà Võ Thị H

Địa chỉ: xóm 13, xã N, huyện N, tỉnh Nghệ An. Đều vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Trong đơn khởi kiện ngày 03/11/2020 và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa đại diện cho nguyên đơn trình bày: Vào ngày 19/7/2019, Quỹ tín dụng N đã cho chị Phùng Thị H vay số tiền 1.050.000.000 đồng. Việc vay mượn được thể hiện tại Hợp đồng tín dụng số 58 0095NK/HĐTD/QTDND. Thời hạn vay 24 tháng tính từ ngày 19/7/2019 đến ngày 19/7/2021. Lãi suất vay trong hạn là 11,16%/tháng và mỗi năm được tính 365 ngày. Lãi suất quá hạn là 150% của lãi suất trong hạn. Lãi trả theo kì. Mục đích vay vốn của bà Phùng Thị H là kinh doanh dịch vụ ăn uống.

Để bảo đảm cho tiền vay đó, các bên đã sử dụng tài sản thế chấp của bên thứ 3 thể hiện tại Hợp đồng thế chấp tài sản số 242NK/HĐTC ngày 18/7/2019 là đất

và nhà ở của ông Lê Hải D và bà Võ Thị H; Cụ thể, ông Lê Hải D và bà Võ Thị H dùng tài sản là nhà ở gắn liền trên diện tích đất 465m² thuộc thửa đất số 2054, tờ bản đồ số 04 tại xóm 13, xã N, huyện N, tỉnh Nghệ An để đảm bảo cho khoản vay 1.050.000.000 đồng của bà Phùng Thị H tại Quỹ tín dụng nhân dân phường N, thị xã C.

Nay bên vay vi phạm nghĩa vụ trả nợ nên Quỹ tín dụng khởi kiện ra Tòa án. Yêu cầu của nguyên đơn là buộc bà Phùng Thị H phải thực hiện ngay nghĩa vụ trả nợ cho Quỹ tín dụng số tiền gốc và lãi đến thời điểm khởi kiện và lãi phát sinh đến thời điểm thi hành án xong. Tổng số tiền phải thanh toán đến ngày 31/10/2020 là 1.181.019.000 đồng, trong đó: nợ gốc là 1.050.000.000 đồng, nợ lãi trong hạn và nợ lãi quá hạn là: 131.019.000 đồng; Nếu không thanh toán nợ thì đề nghị Tòa án xử lý tài sản thế chấp là thửa đất số 2054, tờ bản đồ số 04; tổng diện tích 465m² tại xóm 13, xã N, huyện N, tỉnh Nghệ An. Thửa đất được Ủy ban nhân dân huyện Nghi Lộc cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CH859912 ngày 01/6/2017 mang tên Lê Hải D, Võ Thị H để thu hồi nợ cho quỹ. Trên thửa đất, vợ chồng anh D chị H có xây dựng một ngôi nhà 2 tầng có diện tích 250m². Quá trình thế chấp, quỹ không xem xét tài sản này vì phần đất đã đủ để thế chấp cho khoản vay. Tuy nhiên, tài sản có trước, trong và sau khi thế chấp trên đất đều là tài sản thuộc vào nội dung thế chấp nên ngôi nhà nói trên cũng thuộc vào phần tài sản để thế chấp cho quỹ tín dụng.

Bị đơn là chị Phùng Thị H trình bày trong bản khai: Chị thừa nhận có vay tại Quỹ tín dụng nhân dân phường N số tiền 1.050.000.000 đồng thông qua hợp đồng tín dụng số 58 0095NK/HĐTD/QTDND. Tuy nhiên, chị chỉ là người đứng ra vay hộ cho vợ chồng chị Võ Thị H, anh Lê Hải D chứ chị không sử dụng số tiền trên. Do vậy, chị đề nghị Tòa án tuyên dùng tài sản thế chấp để thanh toán toàn bộ số nợ gốc và lãi kể trên.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là anh Lê Hải D và chị Võ Thị H trình bày: cả hai vợ chồng đều thừa nhận việc thế chấp tài sản như Quỹ tín dụng trình bày là đúng. Tuy nhiên, anh chị cũng xin kéo dài việc xét xử vì lý do công việc đang khó khăn, thu nhập thấp và nhà đang thờ phụng người bà mới mất.

Qua xem xét thẩm định tại chỗ ngày 26/01/2021 theo yêu cầu của nguyên đơn thì tài sản thế chấp vẫn nguyên trạng như khi xác lập Hợp đồng thế chấp; Diện tích đất không thay đổi và ngôi nhà 2 tầng có diện tích 250m² cũng nguyên trạng không có biến động gì. Các đương sự không ai có ý kiến gì phản đối.

Tại phiên tòa hôm nay đại diện của nguyên đơn vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ an tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến:

Về tố tụng: Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Thư ký: Từ khi thụ lý vụ án đến khi đưa vụ án ra xét xử đã tuân thủ đúng quy định của pháp luật. Việc thu thập chứng cứ, mở phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ; tổng đạt các văn bản tố tụng đầy đủ đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Việc tuân theo pháp luật của Hội đồng xét xử: Đúng thành phần, đúng quy định từ khi mở phiên tòa cho đến khi Hội đồng xét xử vào phòng nghị án.

Đối với các đương sự trong vụ án: Nguyên đơn, bị đơn, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đã chấp hành đúng các quyền và nghĩa vụ quy định tại điều 70, 71 BLTTDS.

Về quan điểm giải quyết vụ án: Do chị Phùng Thị H đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ theo hợp đồng tín dụng đã ký kết, nên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Quỹ tín dụng nhân dân N. Buộc chị Phùng Thị H phải có nghĩa vụ trả cho Quỹ tín dụng nhân dân N tổng số tiền tính đến ngày xét xử là 1.241.127.000 đồng bao gồm cả gốc và lãi theo hợp đồng đã thỏa thuận. Chị H còn phải tiếp tục chịu tiền lãi suất trên số nợ gốc kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm là ngày 29/4/2021 cho đến khi thanh toán hết nợ theo lãi suất đã thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng.

Trường hợp chị Phùng Thị H không thực hiện hoặc thực hiện không đúng nghĩa vụ trả nợ thì đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu xử lý tài sản bảo đảm của Quỹ tín dụng.

Về chi phí xem xét thẩm định tại chỗ và án phí dân sự sơ thẩm: Do toàn bộ yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng được Tòa án chấp nhận, nên buộc bị đơn phải chịu chi phí xem xét thẩm định tại chỗ và tiền án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên tòa và kết quả tranh tụng tại phiên tòa. Tòa án nhân dân huyện Nghi Lộc nhận định:

[1] Về tố tụng:

- Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết: Hợp đồng tín dụng số 58 0095NK/HĐTD/QTDND ngày 19/7/2019 được ký kết giữa Quỹ tín dụng nhân dân Nghi Hương với chị Phùng Thị H trú tại: xóm T xã K, huyện N, tỉnh Nghệ An được xác định là quan hệ pháp luật là “Tranh chấp hợp đồng tín dụng” và thuộc thẩm quyền của Tòa án nhân dân huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An theo quy định tại Bộ luật tố tụng dân sự.

Tại phiên tòa hôm nay vắng mặt bị đơn, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan nhưng đã được triệu tập hợp lệ lần thứ 2, do đó căn cứ Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự để xét xử.

[2] Nội dung vụ án:

[2.1] Về yêu cầu của nguyên đơn buộc chị Phùng Thị H có nghĩa vụ trả nợ theo hợp đồng tín dụng thấy rằng: Quỹ tín dụng và bị đơn đều thừa nhận có ký kết Hợp đồng tín dụng số 58 0095NK/HĐTD/QTDND ngày 17/9/2019. Tuy nhiên bị đơn cho rằng lý do ký hợp đồng vay là do chị Võ Thị H nhờ chị đứng tên vay hộ và số tiền vay sau khi được Quỹ tín dụng giải ngân thì đã đưa cho chị H. Tòa án đã tiến hành lấy lời khai của chị H thể hiện đứng tên vay hộ như lời trình bày của bị đơn. Tuy nhiên phía nguyên đơn không công nhận việc vay hộ; đồng thời bị đơn cũng không có căn cứ, tài liệu gì để chứng minh chị H đã nhờ chị đứng tên vay hộ và nhận số toàn bộ số tiền vay. Do đó, có cơ sở để khẳng định Quỹ tín dụng với chị Phùng Thị H ký kết hợp đồng tín dụng được thực hiện trên cơ sở tự nguyện, nội dung và hình thức của hợp đồng phù hợp quy định của pháp luật nên có hiệu lực và làm phát sinh quyền và nghĩa vụ giữa các bên.

Về lãi suất trong hạn và quá hạn: Theo thỏa thuận tại hợp đồng thể hiện lãi suất trong hạn tại thời điểm giải ngân là 11,16%/năm, Trường hợp có sự điều chỉnh lãi suất cơ bản của Ngân hàng Nhà nước và thực tế thị trường tài chính thì sẽ điều chỉnh lãi suất cho vay phù hợp với từng thời điểm; lãi suất quá hạn được quy định trong điều khoản của hợp đồng là 150% lãi suất trong hạn. Như vậy mức lãi suất do

hai bên thỏa thuận trong hợp đồng là tự nguyện, phù hợp với quy định của pháp luật nên có giá trị thi hành đối với các bên.

Quá trình thực hiện hợp đồng Quỹ tín dụng và đại diện theo ủy quyền cho bị đơn thừa nhận Quỹ tín dụng đã giải ngân đầy đủ số tiền vay 1.050.000.000đ cho chị H. Từ ngày 30/9/2019, người vay không thực hiện nghĩa vụ trả gốc và lãi theo thỏa thuận nên khoản nợ bị chuyển sang nợ quá hạn kể từ ngày 15/01/2020. Chị Phùng Thị H là người vi phạm hợp đồng về cam kết lịch trả nợ, do đó phải chịu mọi hậu quả theo giao kết và theo quy định của pháp luật.

Tính đến ngày xét xử sơ thẩm (29/4/2021) chị H đang nợ Quỹ tín dụng tổng số tiền là: 1.241.127.000 đồng(một tỉ hai trăm bốn mươi một triệu một trăm hai bảy nghìn đồng). Cụ thể:

- Nợ gốc còn: 1.050.000.000 đồng (một tỷ không trăm năm mươi triệu đồng)
- Nợ lãi trong hạn tính đến ngày 29/4/2021 là 177.151.000 đồng (một trăm bảy mươi bảy triệu bảy trăm năm mươi ngàn đồng)
- Nợ lãi quá hạn (50% của lãi trong hạn) đến ngày 29/4/2021 là 13.376.000đồng (mười ba triệu ba trăm bảy sáu ngàn đồng)

Vì vậy, Quỹ tín dụng nhân dân N chấm dứt hợp đồng và khởi kiện yêu cầu chị Phùng Thị H phải trả nợ là hoàn toàn có căn cứ để chấp nhận.

[2.2] Về Hợp đồng thế chấp tài sản:

Hợp đồng thế chấp tài sản để đảm bảo khoản vay số 242NK/HĐTC ngày 18/7/2019 giữa bên thế chấp là ông Lê Hải D, bà Võ Thị H với bên nhận thế chấp là Quỹ tín dụng nhân dân N. Tài sản thế chấp là: thửa đất số 2054, tờ bản đồ số 04; tổng diện tích 465m² tại xóm 13, xã N, huyện N, tỉnh Nghệ An. Thửa đất được Ủy ban nhân dân huyện Nghi Lộc cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CH859912 ngày 01/6/2017 mang tên Lê Hải D, Võ Thị H.

Tại thời điểm giải quyết vụ án so với thời điểm thế chấp tài sản thì tài sản giữ nguyên hiện trạng. Ý kiến của phía Quỹ tín dụng cho rằng quyền sử dụng đất đủ để đảm bảo khoản vay nên không xem xét đến tài sản trên đất là phù hợp. Bởi lẽ ngoài việc quyền sử dụng đất đủ giá trị đảm bảo thì ngôi nhà được xây dựng trước đó và thuộc quyền sử dụng của người thế chấp đất. Bản thân hợp đồng thế chấp cũng nêu rõ tài sản có trước, trong và sau khi thế chấp vẫn thuộc về tài sản để thế chấp và người thế chấp cũng không có ý kiến gì nên cần chấp nhận.

Đối với bị đơn không có tranh chấp gì về tài sản đã thế chấp, hiện nay bị đơn không có khả năng trả nợ nên đồng ý xử lý tài sản đã thế chấp.

Xét thấy, việc ký kết hợp đồng thế chấp tài sản giữa Quỹ tín dụng và anh Lê Hải D, chị Võ Thị H là hoàn toàn tự nguyện. Những người ký kết đều có năng lực hành vi dân sự. Mục đích và nội dung của hợp đồng thế chấp không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội, hơn nữa việc thế chấp tài sản đã được chứng thực và đăng ký tài sản bảo đảm tại Văn phòng đăng ký quyền sử dụng đất huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An. Vì vậy, có căn cứ để chấp nhận yêu cầu của Quỹ tín dụng về xử lý tài sản bảo đảm nêu trên trong trường hợp chị Phùng Thị H không thanh toán hoặc thanh toán không đầy đủ khoản nợ đối với Quỹ tín dụng

Sau khi xử lý tài sản thế chấp mà không đủ để thực hiện nghĩa vụ trả nợ thì chị H còn phải có trách nhiệm tiếp tục thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho Quỹ tín dụng đến khi thực hiện xong nghĩa vụ trả nợ.

Trường hợp chị H trả hết nợ trên mà không phải xử lý tài sản thế chấp thì Quỹ tín dụng phải trả lại giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho bên thế chấp.

[3] Về chi phí tố tụng: Nguyên đơn tự nguyện chịu toàn bộ chi phí xem xét thẩm định tại chỗ, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[4] Về án phí dân sự sơ thẩm: Do toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được chấp nhận nên bị đơn chị Phùng Thị H phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Hoàn trả lại cho Quỹ tín dụng nhân dân N số tiền 23.718.000 đồng (hai ba triệu bảy trăm mười tám ngàn đồng) đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai số 0005028 ngày 11/11/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các điều 30, 35, 39, 147, 227, 228, 271, 273 Bộ luật tố tụng dân sự; điều 317; 318; 320; 325; 463, 466; 468; 470 Bộ luật dân sự; các điều 91; 95 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010; Nghị quyết số 01/2019/NQ-HĐTP ngày 11/01/2019 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao; Nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 của UBTVQH về án phí, lệ phí Tòa.

Tuyên xử:

{1} Về nghĩa vụ trả nợ:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Quỹ tín dụng nhân dân N về yêu cầu trả nợ số tiền gốc và lãi suất, cụ thể:

Buộc chị Phùng Thị H có nghĩa vụ trả nợ cho Quỹ tín dụng nhân dân phường N, thị xã C, tỉnh Nghệ An số tiền tính đến ngày 29/4/2021 là 1.241.127.000 đồng (một tỉ hai trăm bốn mươi một triệu một trăm hai bảy nghìn đồng). Cụ thể:

- Nợ gốc còn: 1.050.000.000 đồng (một tỷ không trăm năm mươi triệu đồng)
- Nợ lãi trong hạn tính đến ngày 29/4/2021 là 177.151.000 đồng (một trăm bảy mươi bảy triệu bảy trăm năm mươi ngàn đồng)
- Nợ lãi quá hạn (50% của lãi trong hạn) đến ngày 29/4/2021 là 13.376.000 đồng (mười ba triệu ba trăm bảy sáu ngàn đồng)

Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm (29/4/2021) chị Phùng Thị H còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi suất của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này.

{2} Về xử lý tài sản thế chấp:

Trường hợp chị H không thanh toán nợ hoặc không thanh toán hết nợ cho Quỹ tín dụng nhân dân phường N, thị xã C, tỉnh Nghệ An thì Quỹ tín dụng có quyền yêu cầu Chi cục thi hành án Dân sự huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An kê biên phát mại tài sản thế chấp để thu hồi nợ là: quyền sử dụng thửa đất số 2054, tờ bản đồ số 04; tổng diện tích 465m² tại xóm 13, xã N, huyện N, tỉnh Nghệ An. Thửa đất được Ủy ban nhân dân huyện Nghi Lộc cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CH859912 ngày 01/6/2017 mang tên Lê Hải D, Võ Thị H và các tài sản gắn liền trên thửa đất để thu hồi nợ.

Sau khi xử lý tài sản thế chấp mà không đủ để thực hiện nghĩa vụ trả nợ thì chị Hằng còn phải có trách nhiệm tiếp tục thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho Quỹ tín dụng nhân dân phường N đến khi thực hiện xong nghĩa vụ trả nợ.

{3} Về án phí dân sự sơ thẩm: Buộc chị Phùng Thị H phải chịu 49.233.000 đồng (bốn chín triệu hai trăm ba ba ngàn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Trả lại cho Quỹ tín dụng nhân dân phường Nghi Hương, thị xã Cửa Lò, tỉnh Nghệ An số tiền 23.718.000 đồng (hai ba triệu bảy trăm mười tám ngàn đồng) tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 0005028 ngày 11/11/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo điều 2 luật thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nguyên đơn có mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; Bị đơn, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hợp lệ.

Nơi nhận:

- VKSND h. Nghi Lộc;
- TAND tỉnh Nghệ An;
- Chi cục THADS h. Nghi Lộc;
- Các đ-ơng sự;
- L- u HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Đinh Loan Hòa